

BỔ SUNG LOÀI *VACCINIUM IMPRESSINERVE* C. Y. WU - SON TRÂM GÂN LÔM (HỌ ĐỒ QUYÊN - ERICACEAE JUSS.) CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG,
NGUYỄN TIẾN HIỆP, TRẦN MINH HỘI

Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

Chi Sơn trâm (*Vaccinium* L.) thuộc họ Đồ quyên (Ericaceae Juss.) bao gồm khoảng 450 loài phân bố rộng trên thế giới ở các vùng ôn đới, á nhiệt đới và nhiệt đới thuộc châu Á, Trung và Nam Mỹ; đặc biệt đa dạng nhất ở vùng Malaysia [5]. Ở Việt Nam, theo thống kê trước đây của các nhà thực vật học, chi này có 20 loài chủ yếu phân bố ở vùng núi cao trên 1000 m so với mặt biển thuộc các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Thừa Thiên - Huế, Kon Tum, Đắk Lắk và Lâm Đồng [1-3]. Trong bài báo này, chúng tôi mô tả loài *Vaccinium impressinerve* C. Y. Wu thuộc sect. *Galeopetalum* J. J. Smith [4, 6, 7] lần đầu tiên được phát hiện ở Việt Nam, đưa tổng số loài của chi *Vaccinium* đã biết ở Việt Nam là 21 loài.

Dưới đây là các đặc điểm của loài bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam.

I. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Mẫu vật

Các mẫu vật của chi *Vaccinium* L. được lưu giữ tại các phòng tiêu bản thực vật của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN), Trường đại học Khoa học tự nhiên, đại học quốc gia Hà Nội (HNU) và viện Thực vật Côn Minh, Trung Quốc (KUN).

2. Phương pháp

Chúng tôi đã áp dụng phương pháp nghiên cứu so sánh hình thái để phân loại các mẫu vật đã được so sánh với các mẫu vật chuẩn của Trung Quốc.

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

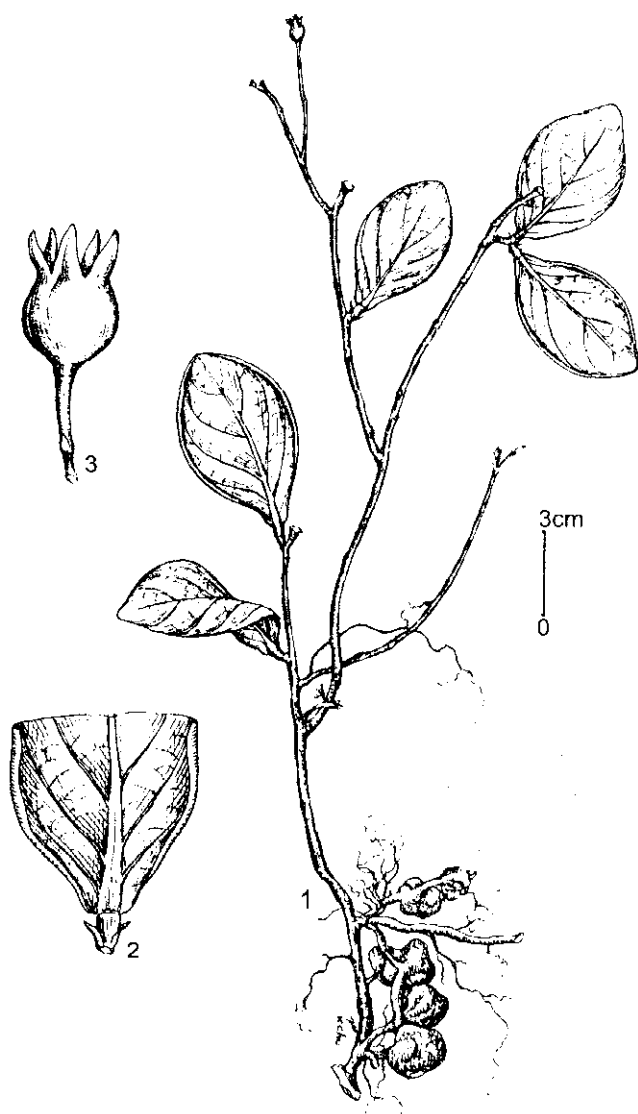
Vaccinium impressinerve C. Y. Wu - Sơn trâm gân lôm (sect. *Galeopetalum* J. J. Smith)

C. Y. Wu, 1987. Act. Bot. Yunn. 9: 381, fig.2; R. C. Fang, 1991. Fl. Reip. Pop. Sin. 57 (3): 86; Z. Y. Wu & P. H. Raven (Edit.), 2005. Flora of China 14: 481.

Cây bụi thường xanh, bò trên đá hoặc phụ sinh trên cây; phân cành ít, màu nâu; cành non có cạnh dạng cánh, có lông tơ ngắn, khi già màu xám, không lông; vẩy chồi sớm rụng. Lá ít, 1-2 lá ở đỉnh cành; phiến lá hình trứng hay hình bầu dục, thuôn, dài 4-8 cm, rộng 2,5-4 cm; gân chính to, gân bên 4 đôi, lồi ở mặt dưới, lõm rõ rệt ở mặt trên; mép nguyên, hơi cuộn ở mặt dưới; chóp thường tù hoặc hiếm khi hơi lõm; gốc hình nêm, mỗi bên có 1 tuyến nhỏ. Cụm hoa chùm mọc ở nách lá, thường có 3 hoa; lá bắc nhỏ hình tam giác dài 1 mm; lá bắc nhỏ và lá bắc giống nhau, dính ở phần dưới cuống hoa. Cuống hoa dài 1-1,7 cm, phình ở phần trên, gần với ống dài bằng đốt; thùy đài 5, hình tròn dẹp, dài 4-6 mm, không có lông. Tràng màu hồng nhạt, dạng chuông dài 4-6 mm; thùy 5, hình tam giác. Nhị và tràng dài bằng nhau; chỉ nhị dẹp, hơi cong, 2 bên có lông dày; bao phấn dính lưng, có 2 cửa hướng lên trên. Quả mọng, hình cầu, có đường kính 8 mm, mang thùy dài tồn tại dài 5-6 mm.

Typus: China: Yunnan: Xichou, in saxis calcareis in sylvis mixtis, 7/5/1959, C. A. Wu 7978 (KUN!).

Sinh học và sinh thái: thường mọc trên đường đỉnh núi đá vôi thuộc tỉnh Hà Giang, ở độ cao 1350-1450 m so với mặt biển, trong rừng hỗn giao cây lá kim, nhiều rêu với các loài ưu thế của lớp Thông như thiết sam bắc (*Tsuga chinensis*) và nhiều loài lan hài (*Paphiopedilum* spp.). Ra hoa và quả vào các tháng 5-7.



***Vaccinium impressinerve* C. Y. Wu**

1. cây mang hoa; 2. mặt dưới lá; 3. ống dài và thùy dài
(hình vẽ theo mẫu CBL 1827, HN)

Phân bố: tỉnh Hà Giang (Mèo Vạc). Còn có ở Trung Quốc (Vân Nam).

Mẫu nghiên cứu: Hà Giang, huyện Mèo Vạc, xã Sủng Chang, 23°11'N, 105°18'E, 1350-1450 m alt., P.K. Loc, Leonid Averyanov & P. H. Hoang CBL 1827 (29-04-1999) (HN, MO, LE); sine loc, 1740-1995 m alt., đoàn điều tra thực vật Việt - Trung 278 (KUN) (10-02-1964).

Nhận xét: dựa vào các đặc điểm hình thái thì loài *Vaccinium impressinerve* rất gần với loài *V. cavinerve* C. Y. Wu phân bố tại tỉnh Vân Nam

(Trung Quốc); chỉ khác ở các đặc điểm: loài *V. cavinerve* có cụm hoa chùm, mang nhiều hoa, chóp lá thường lõm hoặc rất hiếm khi tù.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tiến Bán (Chủ biên), 2003: Danh lục các loài thực vật Việt Nam, 2: 446-449. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.
2. Nguyễn Tiến Hiệp, Phạm Hoàng Hộ, 1996: Fam. Ericaceae Juss. In Vascular plants synopsis of Vietnamese flora. St. Petersburg.

3. **Phạm Hoàng Hộ**, 1999: Cây cỏ Việt Nam, 1: 609-629. Nxb. Trẻ, tp. Hồ Chí Minh.
4. **Fang R. C.**, 1991: Fl. Reip. Pop. Sin., 57(3): 86. Science Press, Beijing.
5. **Mabberley D. J.**, 1987: The Plant-Book: 602. Cambridge University Press.
6. **Wu C. Y.**, 1987: Act. Bot. Yunn., 9: 381.
7. **Wu Z. Y. & P. R. Raven** (Edit.), 2005: Flora of China, 14: 481. Science Press, Beijing.

**VACCINIUM IMPRESSINERVE C.Y. WU (ERICACEAE JUSS.),
A NEW SPECIES FOR THE FLORA OF VIETNAM**

**NGUYEN THI THANH HUONG,
NGUYEN TIEN HIEP, TRAN MINH HOI**

SUMMARY

In the world, the genus *Vaccinium* L. (Ericaceae Juss.) had about 450 species, throughout the North hemisphere, also in the mountains of tropical Asia Central and South America. At present, 21 native *Vaccinium* species were collected in Vietnam. One of them, *Vaccinium impressinerve* C. Y. Wu was a new record for the flora of Vietnam. This species belonged to the section *Gleopetalum* J. J. Smith.

This species has been discovered from the Ha Giang province, adjacent with the local type in the Yunnan province, China. Its specimens were deposited in the Herbarium of the Institute of Ecology and Biological resources, Hanoi, Vietnam (HIN).

Ngày nhận bài: 8-5-2008